

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 979/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa những người yêu cầu:

- Anh **Ngô Quang V**, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: khu đô thị mới K, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

- Chị **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: khu đô thị mới K, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Quang V và chị Nguyễn Thị Thu T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15/02/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 8/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải và bản thân anh chị cũng tìm mọi biện pháp tích cực hàn gắn nhưng không có kết quả. Anh V và chị T đã sống ly thân từ tháng 10/2021 đến nay. Nay anh V và chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh Ngô Quang V và chị Nguyễn Thị Thu T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

- Về con chung: Anh Ngô Quang V và chị Nguyễn Thị Thu T xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh Ngô Quang V và chị Nguyễn Thị Thu T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Ngô Quang V và chị Nguyễn Thị Thu T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Ngô Quang V tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, nên ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là ngày 20 tháng 01 năm 2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Quang V và chị Nguyễn Thị Thu T.

- **Về con chung:** Anh Ngô Quang V và chị Nguyễn Thị Thu T xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- **Về tài sản chung, nhà ở chung:** Anh Ngô Quang V và chị Nguyễn Thị Thu T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- **Về nợ chung:** Anh Ngô Quang V và chị Nguyễn Thị Thu T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh Ngô Quang V chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0034459 ngày 31/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Anh V đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Ủy ban nhân dân xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội (GCNKH số 09 ngày 15/02/2013);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

**Đỗ Phương Minh**

